TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HSST
Ngày: 10/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu

2. Ông Hoàng Tuyển

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo *tham gia phiên toà*: Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 119/2018/HSST, ngày 12 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2018/QĐXXST-HS ngày 21/12/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn X**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 8, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn 8, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Vũ Văn B, sinh năm 1953; Mẹ: Mai Thị C, sinh năm 1955, hiện cả cha và mẹ bị cáo đang sinh sống tại xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/3/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản (theo bản án số 23/2010/HSST) đến ngày 14/4/2012 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'leo từ ngày 11/10/218. *Có mặt tại phiên toà*.

2. Họ và tên: **Hồ Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 3, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Cha: Hồ Văn D (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị F, sinh năm 1967, hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/10/2018 chuyển sang tạm giam từ ngày 07/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea H'leo. *Có mặt tại phiên toà*.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1967. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1981. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

- Ông Lê Tấn H, sinh năm 1957. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn Y, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn Y, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

- Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1992. *Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Thôn 4, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04 tháng 10 năm 2018, Vũ Văn X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446 chở theo 02 giỏ xách đi đến nhà và rủ Hồ Văn P đi trộm cắp Sầu riêng bán lấy tiền mua ma túy thì P đồng ý. Lúc này, P lấy 01 con dao Thái Lan có cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại mang theo với mục đích để cắt cuống quả Sầu riêng. Sau đó, X điều khiển xe mô tô chở P đi đến rẫy của bà Nguyễn Thị K tại thôn Y, xã E, huyện A. Tại đây, X dừng xe ngoài đường sát với rẫy của bà K rồi cùng P đi đến 02 cây Sầu riêng Đôna được trồng trong rẫy bà K, X dùng tay giữ quả Sầu riêng cho P dùng dao Thái Lan mang theo cắt cuống. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, X và P cắt trộm được 16 quả Sầu riêng và bỏ vào hai giỏ xách, một giỏ bỏ giữa Baga xe mô tô, còn một giỏ thì P ngồi sau ôm để X điều khiển xe mô tô chở đi. Khi X và P vừa ra khỏi rẫy thì bà K cùng chồng là ông Lê Tấn H và anh Hoàng Văn Q là Công an viên xã E phát hiện bắt giữ được P, còn X chạy thoát. Tang vật thu giữ là 01 xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446; 01 con dao Thái Lan, có lưỡi dao dài 12cm; 02 giỏ xách bằng nhựa màu đỏ vàng; 16 quả Sầu riêng Đôna. Công an xã E đã tiến hành cân, xác định trọng lượng 16 quả Sầu riêng Đôna có trọng lượng là 81 kg và tiền hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Văn P. Ngày 11/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã triệu tập Vũ Văn X lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp Sầu riêng tại rẫy bà K cùng với Hồ Văn P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 677 ngày 05/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện A, kết luận: 81 kg Sầu riêng Đôna có trị giá 6.885.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo xác định xe mô tô biển số 47K5-0446 là của anh Vũ Văn T. Việc X sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp anh T không biết nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô

tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446 cho anh Vũ Văn T; giao trả 16 quả Sầu riêng Đôna có trọng lượng 81 kg cho bà Nguyễn Thị K là các chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 02 giỏ nhựa và 01 con dao Thái lan là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Sau khi nhận lại tài sản, anh Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị K không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 03/KSĐT-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với các bị cáo Vũ Văn X và Hồ Văn P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra.

Qua phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Đồng thời vẫn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn X từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe 01 mô tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446 cho anh Vũ Văn T; giao trả 16 quả Sầu riêng Đôna có trọng lượng 81 kg cho bà Nguyễn Thị K là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 02 giỏ nhựa và 01 con dao Thái lan là công cụ sử dụng vào việc phạm tội (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại thôn Y, xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk, Vũ Văn X và Hồ Văn P đã có hành vi lén lút trộm cắp 16 quả Sầu riêng, loại Đôna có trọng lượng 81 kg của bà Nguyễn Thị K, giá trị tài sản bị trộm cắp là 6.885.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự thì:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Như vậy, hành vi trộm cắp của các bị cáo X và P nói trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

Trong vụ án trên có đồng phạm, nhưng không có sự bàn bạc, phân công và không có sự cấu kết chặt chẽ. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Mọi hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp sẽ bị xử lý thích đáng theo qui định của pháp luật. Nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, muốn nhanh chóng kiếm tiền để sử dụng cho nhu cầu không lành mạnh của bản thân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đối với bị cáo X là người khởi xướng, rủ rê bị cáo P cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo X phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo P.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo P phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thêm cho bị cáo P tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần để các bị cáo tự giáo dục, rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với các bị cáo.

Xét Lời luận tội cũng như đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[3] *Về xử lý vật chứng**:*** Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe 01 mô tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446 cho anh Vũ Văn T; giao trả 16 quả Sầu riêng Đôna có trọng lượng 81 kg cho bà Nguyễn Thị K là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 02 giỏ nhựa và 01 con dao Thái lan là công cụ sử dụng vào việc phạm tội (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn X và Hồ Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Vũ Văn X** 09 (chín) tháng tù**,** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Văn P** 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Vũ Văn X và bị cáo Hồ Văn P nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trong thời gian thử thách, giao các bị cáo Vũ Văn X và Hồ Văn P cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện A, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe 01 mô tô nhãn hiệu Lisohaka, biển kiểm soát 47K5-0446 cho anh Vũ Văn T; giao trả 16 quả Sầu riêng Đôna có trọng lượng 81 kg cho bà Nguyễn Thị K là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 02 giỏ nhựa và 01 con dao Thái lan là công cụ sử dụng vào việc phạm tội (có đặc điểm lưu tại hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Vũ Văn X và Hồ Văn P mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H’leo;
- Công an huyện Ea H’leo;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã E, huyện A, tỉnh Đăk Lăk;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh